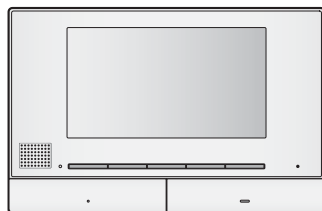


Thông tin quan trọng và Hướng dẫn sử dụng nhanh

Tên model	Mã model
Điện thoại gọi cửa có kết nối không dây	VL-SW274
Điều khiển chính	VL-MW274



Nội dung

1. Giới thiệu	2
2. Thông tin quan trọng	4
3. Chuẩn bị	7
4. Vận hành cơ bản	10
5. Các chức năng phụ	12
6. Vận hành cơ bản VL-V900	13
7. Thông tin chung	15

Cảm ơn quý khách đã mua sản phẩm của Panasonic.

Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng sản phẩm và cất giữ để tham khảo sau này.

Vui lòng đọc kỹ thông tin trong thư mục "Vì sự an toàn của bạn" để biết thêm thông tin chi tiết.

Để biết thêm thông tin về các tính năng và vận hành, vui lòng truy cập trang web và tìm tài liệu:

<https://panasonic.net/cns/pcc/support/intercom/sw274>

Không kèm theo hướng dẫn lắp đặt.

Đây là hệ thống phụ trợ; sản phẩm này không được thiết kế để hoàn toàn phòng tránh hiện tượng mất cắp tài sản. Panasonic sẽ không chịu trách nhiệm khi có mất mát tài sản khi đang vận hành hệ thống này.

Panasonic Corporation

1006, Oaza Kadoma, Kadoma-shi, Osaka 571-8501, Japan

<http://www.panasonic.com>

© Panasonic Corporation 2017

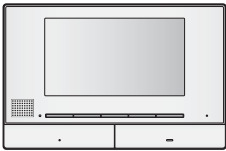




PNQX8617ZA

PNQX8617ZA V1117MM0

1. Giới thiệu

1.1 Thành phần model

Thành phần model	Điều khiển chính* ¹ (Điều khiển chính* ²)	Điều khiển phụ (Điều khiển phụ* ²)	Bộ phận gắn cửa (Điện thoại cửa* ²)
			
VL-SW274	VL-MW274	VL-W617	VL-V522L
VL-MW274	VL-MW274	-	-

*1 Cấu hình để sử dụng như điều khiển mở rộng.

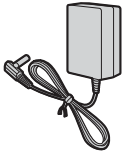
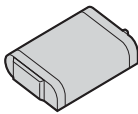
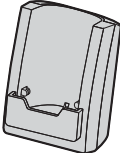

*2 Tên sản phẩm được dùng trong tài liệu này.

Chú ý:

- Trước khi kết nối hoặc vận hành sản phẩm này, vui lòng đọc hướng dẫn dán phía sau của điều khiển chính.

1.2 Thông tin về phụ kiện (Phụ kiện kèm theo)

Dùng cho điều khiển phụ

Hạng mục phụ kiện				
	Bộ đổi nguồn AC	Pin	Bộ sạc pin	Đế sạc pin
Số lượng	1	1	1	1

Lưu ý:

- Phụ kiện dùng để lắp đặt điều khiển chính và điện thoại cửa được mô tả trong Hướng dẫn lắp đặt đi kèm.

1.3 Thông tin chung

- Trong trường hợp có sự cố, trước hết bạn nên liên lạc với nhà phân phối thiết bị.
- Sản phẩm sẵn có tùy theo khu vực bạn sinh sống. Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ đại lý.
- Trong tài liệu này, hậu tố ở đằng sau các mã model (ví dụ: "VN" trong "VL-SW274VN") được lược bỏ trừ trường hợp cần thiết. Khi dùng các hậu tố để mô tả các model (ví dụ: "Model VN"), hậu tố ám chỉ tất cả các model trong sê-ri.
- Thiết kế và thông số kỹ thuật có thể thay đổi mà không báo trước.
- Hình minh họa trong tài liệu đi kèm có thể hơi khác so với sản phẩm thực tế.













Chế độ nhà ở và chế độ căn hộ

Có thể cấu hình điều khiển chính để vận hành ở 2 chế độ: Chế độ nhà ở và chế độ căn hộ.

- Chế độ nhà ở là chế độ sử dụng điều khiển chính như một hệ thống riêng biệt và không kết nối với hệ thống lớn hơn gồm có bộ phận gắn sảnh VL-V900. Tài liệu này mô tả vận hành chế độ nhà ở.
- Chế độ căn hộ là chế độ sử dụng điều khiển chính được kết nối với hệ thống lớn hơn gồm có bộ phận gắn sảnh VL-V900, ví dụ ở chung cư căn hộ. Vận hành chế độ căn hộ được mô tả ở mục 6. Vận hành cơ bản VL-V900 (Trang 13) của tài liệu này cũng như tài liệu Thông tin bổ sung. Có thể xem tài liệu Thông tin bổ sung ở trang web sau.

<https://panasonic.net/cns/pcc/support/intercom/v900>













Biểu tượng đồ họa có trên thiết bị và thuyết minh

1		2		3		4		5		6	
7		8		9		10		11		12	

1. Dòng điện xoay chiều (A.C.) 2. Dòng điện một chiều (D.C.) 3. Nối đất bảo vệ 4. Nối đất đẳng thế bảo vệ 5. Nối đất chức năng 6. Chỉ dành cho sử dụng trong nhà 7. Thiết bị loại II (thiết bị có khả năng chống điện giật dựa vào khả năng cách điện 2 lớp hoặc cách điện tăng cường) 8. "ON" (điện nguồn) 9. "OFF" (điện nguồn) 10. Chờ (điện nguồn) 11. "ON"/"OFF" (điện nguồn; ấn-ấn) 12. Cảnh báo, nguy hiểm điện giật

1.4 Biểu tượng, biểu thị và kiểu dáng

Các biểu tượng, biểu thị và kiểu dáng sau được sử dụng trong cuốn tài liệu này.

Mục	Cách biểu thị	Ví dụ
Văn bản hiển thị trên màn hình sản phẩm.	Văn bản hiển thị với phông chữ đặc biệt, thường nằm trong dấu ngoặc kép.	"Initial settings"
Biểu tượng hiển thị trên màn hình sản phẩm.	Biểu tượng được minh họa đen-trắng	
Nút có dấu in ở trên hoặc gần	Nút có hình in hiển thị, thường nằm trong dấu ngoặc dày	[TALK] [☰]
Phím mềm	Biểu tượng phím mềm được minh họa đen-trắng	
Phím điều hướng (chỉ có ở điều khiển phụ)	Hoặc được gọi tên hoặc được minh họa đen-trắng	<ul style="list-style-type: none"> • "Sử dụng phím điều hướng để chọn..." • "Ấn  để chọn..." • "Chọn..."
Thao tác	Thường được viết bằng kiểu chữ tắt. Không có động từ. Trừ trường hợp nêu rõ, tất cả các thao tác đều dùng cho điều khiển chính, điều khiển mở rộng và điều khiển phụ.	<p>Ví dụ điều khiển chính/điều khiển mở rộng</p> <p> → "Display" →  → "Brightness"</p> <ul style="list-style-type: none"> • Ý nghĩa: Ấn phím mềm bên dưới biểu tượng phím mềm , ấn các phím mềm bên dưới biểu tượng phím mềm  và  để chọn "Display", sau đó ấn phím mềm bên dưới biểu tượng phím mềm  và ấn  để chọn "Brightness". <p>Ví dụ điều khiển phụ</p> <p>[MENU] → "BRIGHTNESS" →  (OK) → chọn cài đặt mong muốn.</p> <ul style="list-style-type: none"> • Ý nghĩa: Ấn nút [MENU], sử dụng phím điều hướng để chọn "BRIGHTNESS" trên màn hình, sau đó ấn phím điều hướng  (OK).

2. Thông tin quan trọng

2.1 Vì sự an toàn của bạn

Để tránh thương tích nghiêm trọng, tử vong hoặc hư hỏng tài sản, vui lòng đọc kỹ mục này trước khi sử dụng sản phẩm để đảm bảo sản phẩm hoạt động chính xác và an toàn.



Để tránh hỏa hoạn và điện giật

- Chỉ sử dụng nguồn điện ghi trên thiết bị. Nếu bạn không chắc về nguồn điện sử dụng trong nhà, hãy liên hệ đại lý bán hàng hoặc công ty điện lực ở địa phương.
- Chỉ sử dụng bộ đổi nguồn AC đi kèm.
- Không cố tình tháo rời hoặc điều chỉnh sản phẩm. Liên hệ với trung tâm bảo hành ủy quyền để sửa chữa sản phẩm.
- Không chạm vào bộ đổi nguồn AC và phích cắm khi tay ướt.
- Không được chạm vào bộ đổi nguồn AC và phích cắm khi có giông bão.
- Không sử dụng sản phẩm (ngoại trừ điện thoại cửa) ở khu vực có mưa, độ ẩm, hơi nước, khói xe cộ hoặc nơi có nhiều bụi.
- Không tác động vào bộ đổi nguồn AC và dây nguồn (ví dụ như làm xoắn, kéo căng, cuộn dây, bẻ cong dây, uốn và làm đứt dây, để dây gần các nguồn nhiệt hoặc để vật nặng lên trên), làm vậy có thể hỏng bộ đổi nguồn AC và dây nguồn. Sử dụng sản phẩm có bộ đổi nguồn AC hoặc dây nguồn bị hỏng có thể gây điện giật, đoản mạch hoặc cháy nổ. Liên hệ với trung tâm bảo hành ủy quyền để sửa chữa sản phẩm.
- Không để ổ điện hoặc dây điện chạy quá tải so với mức được quy định. Quá tải do cắm nhiều giắc trên cùng một ổ điện có thể gây tích tụ nhiệt dẫn đến cháy nổ.
- Không để vật bằng kim loại bên trong thiết bị. Không để chất lỏng bám vào sản phẩm (ngoại trừ điện thoại cửa).
Nếu có vật kim loại hoặc nước rơi vào bên trong sản phẩm, hãy rút phích cắm ra, liên hệ với trung tâm bảo hành ủy quyền.
- Không sử dụng lò vi sóng hoặc các thiết bị như bếp điện từ để sấy các bộ phận của sản phẩm này.
- Cắm chặt bộ đổi nguồn AC và phích cắm vào ổ cắm điện. Nếu không có thể gây sốc điện và/hoặc tích tụ nhiệt quá mức dẫn đến cháy nổ. Không sử dụng bộ đổi nguồn AC, phích cắm hoặc ổ điện hỏng.

- Thường xuyên lau sạch bụi bẩn v.v. trên bộ đổi nguồn AC và phích cắm bằng cách rút bộ đổi nguồn ra khỏi ổ điện, sau đó lau sạch bằng miếng vải khô. Bụi tích tụ có thể gây ẩm mốc v.v. và làm hỏng vật liệu cách điện, dẫn đến hỏa hoạn.
- Rút giắc cắm ra khỏi ổ điện nếu thấy thiết bị phát ra khói, có mùi lạ hoặc có tiếng kêu khác thường, hoặc khi thiết bị rơi hoặc hư hỏng vật lý. Trong điều kiện này, hỏa hoạn hoặc điện giật có thể xảy ra. Kiểm tra đảm bảo khói không còn phát ra, liên hệ với trung tâm bảo hành ủy quyền.
- Nắm vào thân (không nắm vào bộ phận kim loại) của bộ đổi nguồn AC và phích cắm khi rút. Rút bộ đổi nguồn AC và phích cắm khi nắm vào dây hoặc chân phích cắm có thể gây ra hỏa hoạn, điện giật hoặc thương tích.

Phòng tránh tai nạn

- Không sử dụng sản phẩm ở các trung tâm y tế nếu ở đó có quy định không được sử dụng thiết bị này. Các bệnh viện và trung tâm y tế có thể sử dụng các thiết bị nhạy cảm với sóng vô tuyến.
- Không lắp hoặc sử dụng sản phẩm gần các thiết bị điều khiển tự động như cửa tự động và chuông báo cháy. Sóng vô tuyến phát ra từ sản phẩm có thể gây hư hỏng các thiết bị này, dẫn đến tai nạn.
- Liên hệ với nhà sản xuất thiết bị y tế cá nhân như máy đo nhịp tim, thiết bị trợ thính để biết được chúng có chịu được tác động của sóng vô tuyến không. (Sản phẩm hoạt động trong dải tần 2,4 GHz và 2,48 GHz công suất truyền cao nhất 100 mW (tối đa).)



Phòng tránh tai nạn, thương tích và hư hỏng tài sản

- Không sử dụng sản phẩm ở những khu vực có rung động mạnh hoặc bất ổn. Vì có thể làm rơi sản phẩm, dẫn đến hư hỏng hoặc gây thương tích.
- Không được để tai gần loa do âm lượng lớn phát ra từ loa có thể làm giảm thính lực.

Pin điều khiển phụ

Chống rò rỉ, sinh nhiệt, nứt vỡ hoặc tai nạn

- Chỉ sử dụng pin chỉ định.
- Không bóc hoặc cắt pin. Chất điện phân thải ra từ pin có tính chất ăn mòn và có thể gây bỏng hoặc thương tích cho mắt và da. Chặt điện

phân độc hại và có thể nguy hiểm khi nuốt phải.

- Chỉ sạc pin được cung cấp hoặc chỉ định để dùng với sản phẩm này, tuân theo hướng dẫn và giới hạn được quy định trong tài liệu này.
- Không làm nóng pin hoặc vút pin vào lửa.
- Không chạm vào đầu pin (+, -) bằng vật kim loại.
- Cẩn thận khi dùng pin. Không để các vật có tính dẫn điện như nhũn, vòng cổ hoặc chìa khóa chạm vào pin, nếu không, đoạn mạch có thể xảy ra khiến pin và/hoặc vật dẫn điện bị quá nhiệt và gây bỏng.
- Chỉ sử dụng bộ đổi nguồn AC và bộ sạc được chỉ định để sạc pin. Không làm theo hướng dẫn có thể làm pin bị phồng và nổ.

điều khiển phụ tránh xa lò vi sóng và gần điều khiển chính hơn.

- Độ phủ sóng và chất lượng giọng nói phụ thuộc vào các điều kiện môi trường tại khu vực lắp đặt.

Môi trường (điều khiển chính/điều khiển phụ)

- Để thiết bị (điều khiển chính/ điều khiển mờ rộng và điều khiển phụ) cách xa các thiết bị gây nhiễu điện, ví dụ như bóng đèn huỳnh quang và động cơ.
- Không để thiết bị tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng mặt trời.
- Đặt điều khiển chính tránh xa các nguồn nhiệt như lò sưởi, bếp v.v. Không được đặt thiết bị trong phòng có nhiệt độ dưới 0 °C hoặc trên 40 °C. Không đặt gần nơi ẩm ướt.
- Không lắp đặt sản phẩm ở nơi nhiệt độ thay đổi đột ngột. Nếu không, có thể xuất hiện ngưng tụ trên sản phẩm, gây hư hỏng.
- Ngay cả khi sử dụng điều khiển chính và điều khiển phụ cách nhau trong phạm vi 100 m, vật cản có thể khiến tín hiệu yếu, nhiễu, ngắt quãng đường truyền, méo hình và tốc độ làm mới hình ảnh chậm. Vật cản có thể là:
 - Cửa hoặc cửa chớp bằng kim loại.
 - Chất cách nhiệt bao gồm giấy nhôm.
 - Tường bê tông hoặc tường làm bằng tấm tôn mạ kẽm.
 - Nếu đang sử dụng điều khiển phụ ở tòa nhà khác, hoặc ở vị trí khác của ngôi nhà, ví dụ: ở tầng khác nơi lắp đặt điều khiển chính.
 - Có nhiều tường.
 - Cửa sổ kính cách nhiệt 2 lớp.
- Một số loại trợ thính có thể bị nhiễu do truyền phát không dây giữa điều khiển chính, điều khiển phụ và các thiết bị tương thích khác của Panasonic.
- Thiết bị có thể bị nhiễu nếu để gần các thiết bị điện. Nên để cách xa các thiết bị điện.
- Ở một số khu vực có điện trường bao quanh, âm thanh hoặc hình ảnh của thiết bị có thể bị nhiễu loạn.

2.2 Hướng dẫn an toàn quan trọng

Để giảm nguy cơ xảy ra hỏa hoạn, điện giật hoặc thương tích, cần phải tuân theo các cảnh báo an toàn cơ bản khi sử dụng sản phẩm.

1. Không sử dụng sản phẩm ở gần khu vực có nước. Chẳng hạn như bồn tắm, bồn rửa mặt, bồn rửa bát hoặc chậu giặt, nơi ẩm ướt hoặc gần bể bơi, v.v.
2. Chỉ sử dụng dây nguồn, bộ đổi nguồn AC và pin theo chỉ dẫn trong tài liệu này.
Không vút pin vào lửa. Chúng có thể nổ. Kiểm tra luật địa phương xem có hướng dẫn đặc biệt nào về cách thải bỏ không.

CẤT GIỮ CÁC HƯỚNG DẪN NÀY

2.3 Để vận hành tốt nhất

Vị trí/ tránh tạp nhiễu (điều khiển chính/điều khiển phụ)

Điều khiển chính, điều khiển phụ và các thiết bị tương thích khác của Panasonic sử dụng sóng vô tuyến để liên lạc với nhau. (Sản phẩm hoạt động trong dải tần 2,4 GHz và 2,48 GHz công suất truyền cao nhất 100 mW (tối đa).)

- Để phủ sóng tối đa (khoảng 100 m) và tín hiệu truyền không bị nhiễu, hãy lắp đặt điều khiển chính:
 - ở vị trí trung tâm, cao và thuận tiện, không có vật cản giữa điều khiển phụ và điều khiển chính ở trong nhà.
 - cách xa các thiết bị điện tử như TV, đài, máy tính cá nhân, thiết bị không dây hoặc điện thoại không dây kỹ thuật số.
 - quay lưng lại với bộ truyền tín hiệu tần số vô tuyến như ăng-ten ngoài của trạm điện thoại di động. (Tránh lắp đặt điều khiển chính gần cửa sổ.)
- Nếu sử dụng điều khiển phụ gần lò vi sóng đang hoạt động, có thể nghe thấy tiếng ồn. Di chuyển

2.4 Thông tin quan trọng khác

- Bộ đổi nguồn AC là thiết bị ngắt kết nối chính. Đảm bảo lắp ổ điện gần sản phẩm và lắp ở vị trí dễ tiếp cận.

Chú ý:

- **Nguy cơ gây nổ nếu không thay pin đúng cách. Thải bỏ pin đã sử dụng theo hướng dẫn.**

Mắc rẽ

Sản phẩm này sử dụng công nghệ không dây kỹ thuật số để cuộc gọi ít bị gián đoạn. Tuy nhiên, các cuộc gọi có thể bị mắc rẽ bởi một bên thứ 3 do sản phẩm cùng giao tiếp bằng sóng vô tuyến.

- “Mắc rẽ” có nghĩa là một bên khác cố tình hoặc vô tình chặn tín hiệu vô tuyến bằng thiết bị thu nhận.

2. Thông tin quan trọng

Quyền riêng tư và sử dụng hình ảnh cá nhân

Khi lắp đặt hoặc sử dụng điện thoại của bạn, hãy chú ý đến các quyền riêng tư.

- “Quyền riêng tư” có nghĩa là quyền của một cá nhân hoặc một nhóm người nào đó không cho phép người khác biết các thông tin cá nhân của họ, ngoại trừ những người mà họ muốn. “Quyền sử dụng hình ảnh cá nhân” có nghĩa là quyền không cho phép chụp và sử dụng hình ảnh cá nhân mà chưa được sự đồng ý của cá nhân đó.

Thông tin cá nhân

Bộ nhớ trong của điều khiển chính/ điều khiển mở rộng lưu thông tin cá nhân (hình ảnh ghi của khách đến, v.v.). Panasonic không chịu trách nhiệm đối với những thiệt hại phát sinh do lộ thông tin đã ghi.

• Miễn trừ

Dữ liệu được ghi có thể bị thay đổi hoặc xóa do vận hành không đúng cách, phơi nhiễm tĩnh điện, tai nạn, hỏng hóc, sửa chữa hoặc các vận hành khác. Panasonic không chịu bất cứ trách nhiệm nào đối với những tổn thất trực tiếp hoặc gián tiếp do mất hoặc điều chỉnh hình ảnh ghi được.

Yêu cầu sửa chữa sản phẩm

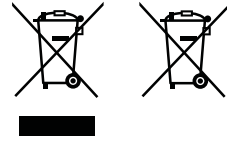
- Trước khi mang điều khiển chính/điều khiển mở rộng và điều khiển phụ đi sửa chữa, hãy thiết lập lại. Làm vậy sẽ xóa toàn bộ thông tin lưu ở điều khiển chính/ điều khiển mở rộng và điều khiển phụ.*¹
- Ngay cả khi đã gửi sản phẩm đi sửa chữa mà chưa thiết lập lại, bộ nhớ (bao gồm dữ liệu đã ghi và các cài đặt) của điều khiển chính/điều khiển mở rộng hoặc điều khiển phụ có thể bị xóa và cài đặt về chế độ mặc định ban đầu của nhà sản xuất sau khi sửa chữa.
- Nếu không thể thực hiện thao tác này do điều khiển chính/điều khiển mở rộng hoặc điều khiển phụ hỏng, hãy liên hệ nơi mua sản phẩm để có biện pháp thích hợp.

Lưu ý khi hoàn trả, chuyển giao hoặc thải bỏ sản phẩm

- Sản phẩm này có thể lưu trữ thông tin cá nhân/bí mật của bạn.
Để bảo vệ các thông tin cá nhân/bí mật, bạn nên xóa các thông tin (hình ảnh đã ghi) từ bộ nhớ trước khi thải bỏ, chuyển nhượng hoặc hoàn trả sản phẩm.
Có thể xóa toàn bộ hình ảnh đã ghi cùng một lúc bằng cách thiết lập lại điều khiển chính/ điều khiển mở rộng.*¹

*¹ Điều khiển chính/ điều khiển mở rộng: thực hiện “**Factory Setting**” ở “**Initialize settings**”

Thông tin về việc thải bỏ sản phẩm tại các quốc gia khác ngoài Liên Minh Châu Âu



Các biểu tượng này chỉ có hiệu lực tại Liên Minh Châu Âu. Nếu muốn thải bỏ các sản phẩm này, vui lòng liên hệ chính quyền địa phương hoặc đại lý bán hàng để biết cách thải bỏ hợp lý.

Nội dung khác

- Tuyệt đối không được tháo hoặc điều chỉnh thiết bị. Liên hệ với đại lý nơi bạn mua sản phẩm để được sửa chữa.
- Không thể sử dụng thiết bị này khi mất điện.
- Đối với hình ảnh đã ghi:
Hình ảnh đã ghi có thể bị mất khi:
 - Thao tác sai
 - Sốc điện hoặc nhiễu sóng vô tuyến.
 - Tắt nguồn điện khi sử dụng.
- Panasonic không chịu trách nhiệm cho các hỏng hóc phát sinh từ các yếu tố bên ngoài như mất điện.
- Nếu ngừng sử dụng điều khiển chính/ điều khiển mở rộng và điều khiển phụ, tháo điều khiển chính/ điều khiển mở rộng và điều khiển phụ ra khỏi tường tránh để chúng rơi xuống. (Tham khảo đại lý để biết thêm chi tiết về tháo rời sản phẩm.)

2.5 Vệ sinh

Vệ sinh thiết bị bằng miếng vải khô, mềm.

Nếu thiết bị bám bẩn nhiều, dùng vải ẩm để lau thiết bị.

Quan trọng:

- **Không sử dụng các chất tẩy rửa có chứa cồn, chất tạo bóng, bột giặt, ét xăng, chất pha loãng, sáp, xăng hoặc nước sôi để vệ sinh sản phẩm. Không được phun thuốc diệt côn trùng, nước rửa kính hoặc keo xịt tóc vào sản phẩm. Vì có thể làm biến màu hoặc chất lượng của sản phẩm.**

Vệ sinh bộ sạc:

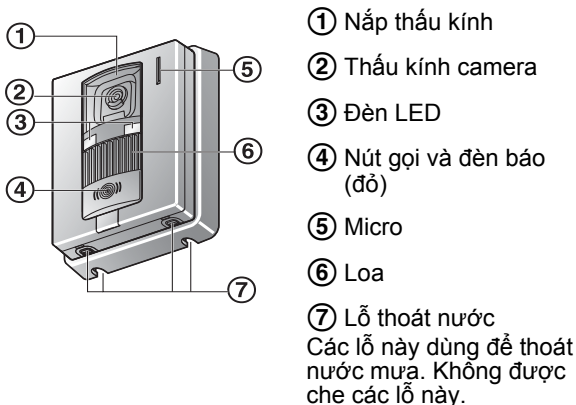
Để đảm bảo an toàn, ngắt bộ sạc ra khỏi nguồn điện trước khi vệ sinh.

Vệ sinh điều khiển phụ:

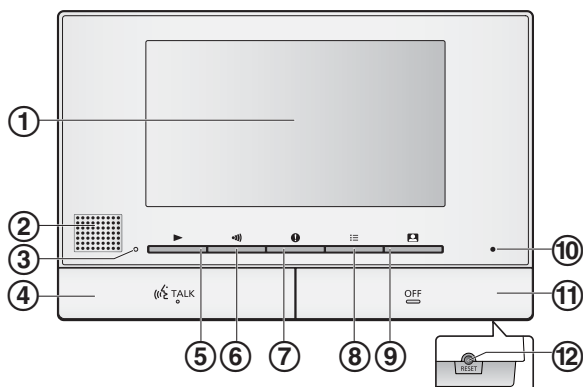
Để tránh xảy ra lỗi khi vận hành điều khiển phụ, hãy tháo pin ra trước khi vệ sinh.

3.1 Các nút điều khiển

3.1.1 Điện thoại cửa

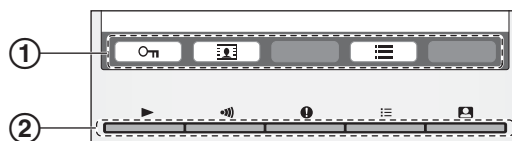


3.1.2 Điều khiển chính/điều khiển mở rộng



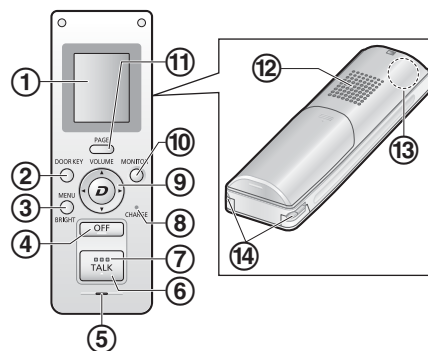
- ① Màn hình hiển thị (trang 8)
- ② Loa
- ③ Đèn báo phát (xanh dương)
- ④ Nút TALK ([TALK])
- ⑤ Nút phát ([▶])
- ⑥ Nút chuyển cuộc gọi ([☎])
 Ấn để chuyển cuộc gọi điều khiển phụ hoặc điều khiển mở rộng khi điều khiển chính ở chế độ nghỉ hoặc chuyển cuộc gọi.
- ⑦ Nút thông tin ([!])
- ⑧ Nút menu ([☰])
- ⑨ Nút quan sát ([📷])
- ⑩ Micro
- ⑪ Nút OFF ([OFF])
- ⑫ Nút RESET
 Nếu điều khiển chính không vận hành đúng cách, dùng vật có đầu nhọn ấn nút **[RESET]** để cài đặt lại điều khiển chính. (Không ảnh hưởng đến hình ảnh đã ghi và cấu hình cài đặt.)

Phím mềm



- ① Biểu tượng phím mềm, ② Phím mềm
- Biểu tượng cho biết chức năng có thể vận hành bằng phím mềm

3.1.3 Điều khiển phụ

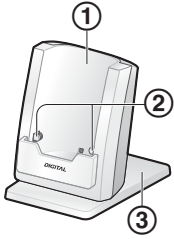


- ① Màn hình hiển thị (trang 8)
- ② Nút [DOOR KEY]
 • Cho phép mở cửa khi kết nối khóa điện (bán riêng) với điều khiển chính
- ③ Nút [MENU/BRIGHT]
 • Ấn để thay đổi cài đặt chức năng.
 • Ấn để điều chỉnh độ sáng hình ảnh hiển thị.
- ④ Nút OFF ([OFF])
- ⑤ Micro
- ⑥ Nút TALK ([TALK])
- ⑦ Đèn báo TALK
- ⑧ Đèn báo CHARGE (trang 9)
- ⑨ Nút điều hướng
 (Cũng được sử dụng để thao tác với các chức năng hiển thị trên màn hình)
 - Điều chỉnh âm lượng.
 - Ấn để di chuyển nhanh hình ảnh hiển thị sang phải hoặc trái.
 - Ghi hình.
- ⑩ Nút MONITOR ([MONITOR])
- ⑪ Nút PAGE ([PAGE])
- ⑫ Loa
- ⑬ Ăng ten (tích hợp sẵn)
 Không dùng tay che ăng ten khi sử dụng điều khiển phụ. (Sóng vô tuyến có thể bị yếu.)
- ⑭ Điểm tiếp xúc của bộ sạc (Phần kim loại)

3. Chuẩn bị

■ Bộ sạc pin

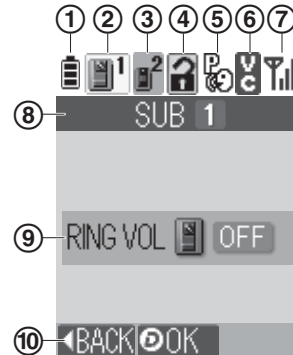
- Để lắp để sạc pin, tham khảo trang 9.



- ① Bộ sạc pin
- ② Điểm tiếp xúc của bộ sạc (Phần kim loại)
- ③ Đế sạc pin

3.2.2 Điều khiển phụ - hiển thị quan sát

Màn hình hiển thị hình ảnh

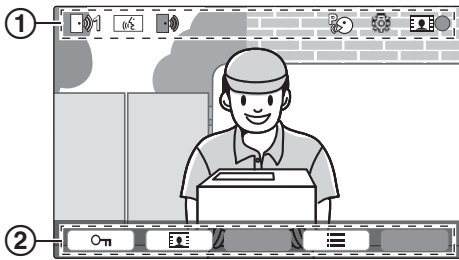


- ① Mức pin
- ② Cho biết điện thoại cửa nào đang gọi, quan sát hoặc đang trả lời cuộc gọi. Ngoài ra còn cho biết điện thoại cửa nào ghi hình khi đang xem.
- ③ Cho biết điện thoại cửa nào đang gọi khi đàm thoại hoặc quan sát.
- ④ Cho biết cửa mở khi khóa điện (bán riêng) được kết nối với điều khiển chính.
- ⑤ Cho biết chế độ "Press-to-talk" đang bật.
- ⑥ Cho biết chế độ chuyển đổi giọng nói đang bật.
- ⑦ Cho biết mức độ thu nhận.
- ⑧ Cho biết số đăng ký của điều khiển phụ.
- ⑨ Cho biết âm lượng nhạc chuông của điện thoại cửa được cài đặt ở "OFF".
- ⑩ Cho biết thao tác của nút điều hướng.
(Màn hình hiển thị khác nhau tùy thuộc vào thao tác.)
Ví dụ: Cài đặt menu

3.2 Sử dụng màn hình hiển thị









3.2.1 Điều khiển chính - thông tin hiển thị

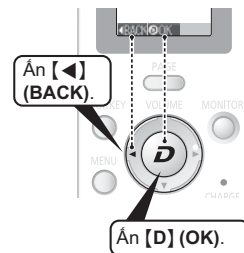
Màn hình hiển thị hình ảnh



- ① Biểu tượng trạng thái (trang 8)
- ② Biểu tượng phím mềm (trang 7)

Biểu tượng trạng thái (điều khiển chính)

-  Cho biết điện thoại cửa nào đang gọi, đang quan sát hoặc đang trả lời cuộc gọi. ("1" hiển thị mã số thiết bị.)
-  Cho biết có cuộc gọi từ điện thoại cửa khi quan sát hoặc đang trả lời cuộc gọi từ thiết bị khác.
-  Cho biết điều khiển chính đang trả lời cuộc gọi.
-  Cho biết điện thoại cửa đang trò chuyện với máy lẻ PBX.
-  Cho biết điều khiển chính đang quan sát.
-  Cho biết đang ghi hình.
-  Cho biết đèn LED của điện thoại cửa đang bật.
-  Cho biết chế độ "Press-to-talk" đang bật.




3.3 Sạc điều khiển phụ

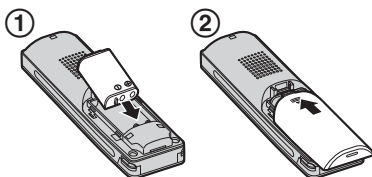
Chỉ kết nối bộ sạc pin với bộ đổi nguồn AC đi kèm của Panasonic (trang 2).

1 Lắp pin.

- ① Tháo nắp pin, căn thẳng các cực pin và lắp.

② Đẩy nắp pin.

- Mức pin hiển thị là .



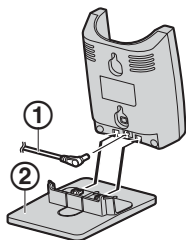
2 Lắp đế sạc pin.

■ Để lắp đế sạc pin

① Cắm đầu nối của bộ đổi nguồn AC vào giắc cắm trên bộ sạc pin.

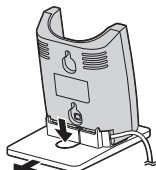
- Có thể kéo dây của bộ đổi nguồn AC sang trái hoặc phải.

② Lắp đế sạc pin.

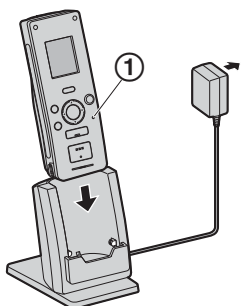


■ Để tháo đế sạc pin

Để tháo, ấn lẫy và kéo đế sạc pin ra.



3 Cắm bộ đổi nguồn AC vào ổ cắm điện, lắp điều khiển phụ vào bộ sạc pin để sạc pin.



Trong khi sạc: Đèn báo sạc (①) sáng.

Khi sạc hoàn tất: Đèn báo sạc (①) tắt.

- Lần đầu tiên sạc hoặc sau khi thay pin, mất khoảng 7 giờ để sạc đầy.
- Nếu sử dụng điều khiển phụ trong khi sạc, thời gian sạc sẽ lâu hơn.


- Đặt bộ sạc pin ở vị trí “OUT OF RANGE” không hiển thị trên điều khiển phụ.
(Thời gian sạc sẽ lâu hơn nếu điều khiển phụ nằm ngoài phạm vi hoạt động của điều khiển chính.)
- Sau khi điều khiển phụ được sạc đầy, có thể để điều khiển phụ trên bộ sạc pin mà không gây ảnh hưởng xấu đến pin.

Quan trọng:



- Chỉ sử dụng bộ đổi nguồn AC đi kèm.
- Khi ngắt điều khiển phụ ra khỏi bộ sạc pin hoặc ngắt bộ đổi nguồn AC trong khoảng tối thiểu 1 tuần, hãy tháo pin để đảm bảo hiệu suất hoạt động của pin và tránh hao pin.
- Sạc pin trước khi dùng lại điều khiển phụ.

3.4 Cài đặt ngôn ngữ, ngày và giờ

- Đèn báo phát sáng nếu các cài đặt này không được cấu hình.

1 Ấn nút  để bật màn hình hiển thị.


2 Ấn các phím mềm bên dưới biểu tượng phím mềm



 hoặc  để chọn ngôn ngữ mong muốn.


3 Ấn .

4 Ấn lại .

5 Cài đặt ngày và giờ.

- Ấn  để chọn mục (ví dụ: năm, tháng, ngày, v.v).

- Ấn  hoặc  để thay đổi cài đặt.

6 Khi hoàn tất, hãy ấn .

Lưu ý:

- Các cài đặt ngày và giờ có thể bị xóa nếu bị mất điện. Trong trường hợp này, hãy cài đặt lại.
- Thiết lập giờ có thể không được đồng bộ theo thời gian (khoảng 60 giây/ tháng).

4. Vận hành cơ bản

4.1 Trả lời cuộc gọi điện thoại cửa

Khi nhận cuộc gọi từ điện thoại cửa, điều khiển chính, điều khiển mở rộng và điều khiển phụ và hình ảnh từ điện thoại cửa hiển thị.

Để trả lời cuộc gọi

Ấn **[TALK]**.

- Nói trong khoảng cách 50 cm so với micro.
- Đàm thoại luân phiên với khách. Nếu bạn và khách cùng nói song song, cả 2 sẽ không nghe được.
- Có thể đàm thoại trong khoảng 90 giây.




Để kết thúc cuộc gọi

Ấn **[OFF]**.

4.2 Đàm thoại qua các thiết bị khác

Có thể mở cuộc gọi liên lạc giữa điều khiển chính, điều khiển phụ và điều khiển mở rộng.

Để gọi



1. Ấn **[]**. (**[PAGE]** đối với điều khiển phụ.)
2. Nếu có nhiều loại thiết bị, chọn một thiết bị để chuyển cuộc gọi → **[OK]**. (**[]** (OK) đối với điều khiển phụ.)
 - Để chuyển cuộc gọi tất cả thiết bị, chọn “**Call all together**” → **[OK]**. (“**ALL**” → **[]** (OK) đối với điều khiển phụ.)
3. Chuyển cuộc gọi sang bên khác.
4. Đàm thoại với bên được chuyển cuộc gọi khi bên đó trả lời cuộc gọi.
5. Khi kết thúc, ấn **[OFF]**.

Để nhận cuộc gọi

1. Khi nhận cuộc gọi liên lạc, ấn **[TALK]** để đàm thoại với bên chuyển cuộc gọi.
2. Khi kết thúc, ấn **[OFF]**.

4.3 Quan sát bên ngoài bằng điện thoại cửa

Có thể quan sát âm thanh và hình ảnh từ điện thoại cửa bằng cách sử dụng điều khiển chính, điều khiển mở rộng và điều khiển phụ.

1. Ấn **[]**. (**[MONITOR]** đối với điều khiển phụ.)
 - Nếu có nhiều điện thoại cửa, chọn điện thoại cửa mong muốn → **[OK]**. (**[]** (OK) đối với điều khiển phụ.)
 - Hình ảnh từ điện thoại cửa được hiển thị.
2. Quan sát âm thanh và hình ảnh.

- Có thể đàm thoại với bên được quan sát bằng cách ấn **[TALK]**.

3. Khi kết thúc, ấn **[OFF]**.

4.4 Ghi tự động (ghi cuộc gọi đã nhận; chỉ áp dụng cho điều khiển chính và điều khiển mở rộng)

Điều khiển chính và điều khiển mở rộng có thể ghi lại hình ảnh điện thoại cửa (hình ảnh tĩnh). Có thể lưu trữ lên đến 50 cuộc gọi điện thoại cửa hoặc các đoạn quan sát. Mỗi khi ghi lại hình ảnh mới, ảnh được lưu theo từng bộ gồm 8 hình.

Sau mỗi cuộc gọi đến, điều khiển chính và điều khiển mở rộng tự động ghi lại 8 hình ảnh (tính cả cuộc gọi có trả lời hoặc không trả lời). Thiết bị bắt đầu ghi khoảng 2 giây sau khi nhận cuộc gọi.

Khi không trả lời cuộc gọi

Hình ảnh được lưu dưới dạng là ảnh chưa phát và đèn báo sáng.

Khi có nhiều điện thoại cửa

- Xuất hiện cuộc gọi từ điện thoại cửa khác khi đang nói chuyện hoặc đang quan sát, hình ảnh cuộc gọi đến sẽ không hiển thị và không được ghi lại. Để hiển thị và ghi lại các cuộc gọi đến, bạn phải kết thúc cuộc gọi hiện tại hoặc ngừng quan sát.
- Nếu có cuộc gọi khác đến thì trong khi nhận cuộc gọi này, số lượng hình ảnh ghi được của người gọi đầu tiên (8 hình) sẽ bị giảm xuống.

Khi bộ nhớ bị đầy (tự động cập nhật hình ảnh)

Khi bộ nhớ đầy, hình ảnh mới sẽ tự động thay thế cho hình ảnh cũ nhất. Ngay cả khi hình ảnh cũ nhất nằm trong số hình ảnh chưa phát.

4.5 Ghi thủ công (ghi trong khi quan sát)

Điều khiển chính, điều khiển mở rộng và điều khiển phụ có thể ghi 8 hình ảnh thủ công trong khi quan sát.

- **Điều khiển chính/điều khiển mở rộng:**


Trong quá trình quan sát, ấn **[]**.


- **Điều khiển phụ:**


Trong khi quan sát, ấn **[]** (REC).


4.6 Phát hình ảnh đã ghi (chỉ dành cho điều khiển chính và điều khiển mở rộng)


Khi có hình ảnh mới được ghi (ví dụ: chưa phát), đèn báo phát sáng (trang 7).


- 1 Ấn [].
 - Hiện thị màn hình “**Recorded image list**”.
- 2 Chọn “**Unplayed images**” (cho hình ảnh mới) hoặc “**Played images**” (cho hình ảnh vừa mới phát) → .
 - Hiện thị bộ ảnh mới nhất theo loại đã chọn.
- 3 Truy tìm bộ ảnh và hình ảnh.
 - Các vận hành sau đây khả dụng khi truy tìm hình ảnh.


 Phát lại liên tục tất cả hình ảnh trong một bộ


 Tìm bộ ảnh từ cũ nhất đến mới nhất


 Tìm bộ ảnh từ mới nhất đến cũ nhất


 Hiện thị menu tùy chọn

 Quay lại màn hình trước

 Ngừng phát lại liên tục

 Phát hình ảnh trước đó ở bộ ảnh khi tạm dừng phát liên tiếp.

 Phát hình ảnh sau đó ở bộ ảnh khi tạm dừng phát liên tiếp.

- Khi cửa mở,  hiển thị.

- 4 Khi kết thúc, ấn **[OFF]**.

4.7 Sử dụng khóa điện

Khi kết nối khóa điện có sẵn trên thị trường với điều khiển chính, người dùng có thể mở cửa bằng điều khiển chính, điều khiển mở rộng, hoặc điều khiển phụ.

- Để biết thêm thông tin chi tiết về kết nối, hãy tham khảo tài liệu hướng dẫn sử dụng kèm theo khóa điện và Hướng dẫn lắp đặt của sản phẩm.

4.7.1 Cấu hình khóa điện

- 1 Ấn [].
- 2 Chọn “**Connected devices**” → .
- 3 Chọn “**Electric lock**” → .
- 4 Chọn điện thoại cửa (“**Doorphone 1**” hoặc “**Doorphone 2**”) mà bạn muốn kết nối khóa điện → .
- 5 Chọn thời gian mở khóa → .
- 6 Khi kết thúc, ấn **[OFF]**.

4.7.2 Mở khóa điện

Điều khiển chính/điều khiển mở rộng:

- 1 Ấn khi đang đàm thoại hoặc quan sát.

Điều khiển phụ:

1. Ấn **[DOOR KEY]** khi đang đàm thoại hoặc quan sát.

5. Các chức năng phụ

5.1 Cài đặt chức năng

Bạn có thể thay đổi cài đặt, ví dụ như cài đặt ban đầu, cài đặt chuông báo và cài đặt thiết bị kết nối sao cho hợp với sản phẩm. Bạn cũng có thể xem thông tin để biết cách truy cập Hướng dẫn sử dụng.

- 1 Ấn **[☰]**
- 2 Chọn mục cần thay đổi → **[OK]**.
 - Lặp lại bước này để duyệt cài đặt mong muốn.
- 3 Lựa chọn cài đặt mong muốn → **[OK]**
- 4 Ấn **[OFF]**.

5.2 Đăng ký thiết bị

5.2.1 Đăng ký điều khiển phụ (chỉ dành cho điều khiển chính và điều khiển phụ)

- 1 Điều khiển chính:
Ấn **[☰]** → chọn “**Register/Cancel**” → **[OK]**.
- 2 Chọn “**Register**” → **[OK]**.
 - Khi bạn được yêu cầu đăng ký điều khiển chính, chọn “**Main monitor**” → **[OK]**.
- 3 Chọn “**Sub monitor**” → **[OK]**.
- 4 Chọn mã số đăng ký của điều khiển phụ được đăng ký → **[OK]**.
 - Thực hiện các bước còn lại trong 2 phút.
- 5 Điều khiển phụ:
 - Lần đầu đăng ký điều khiển phụ:
Ấn **[MENU]** → **[⊕]** (OK).
 - Để đăng ký lại điều khiển phụ:
Ấn **[MENU]** → chọn “**REGISTRATION**” → **[⊕]** (OK) → **[⊕]** (OK).
- 6 Điều khiển chính:
Ấn **[OFF]**.

5.2.2 Đăng ký điều khiển mở rộng

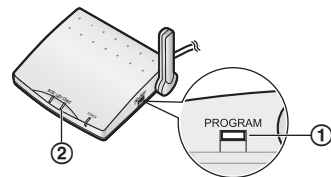
- 1 Điều khiển chính:
Ấn **[☰]** → chọn “**Register/Cancel**” → **[OK]**.
- 2 Chọn “**Register**” → **[OK]**.
 - Khi bạn được yêu cầu đăng ký điều khiển chính, chọn “**Main monitor**” → **[OK]**.
- 3 Chọn “**Extension monitor**” → **[OK]**.
- 4 Chọn mã số đăng ký của điều khiển mở rộng được đăng ký → **[OK]**.
- 5 Điều khiển mở rộng:

Ấn **[☰]** → chọn “**Register/Cancel**” → **[OK]**.

- 6 Chọn “**Register**” → **[OK]**.
 - Khi bạn được yêu cầu đăng ký điều khiển mở rộng, chọn “**Extension monitor**” → **[OK]** → **[Yes]**
- 7 Chọn mã số đăng ký của điều khiển mở rộng được đăng ký → **[OK]**.
 - Đảm bảo chọn đúng mã số đăng ký được chọn trên điều khiển chính.
 - Hoàn tất đăng ký khi điều khiển mở rộng khởi động lại.
- 8 Điều khiển chính:
Ấn **[OFF]**.

5.2.3 Đăng ký bộ khuếch đại tín hiệu

- 1 Điều khiển chính:
[☰] → chọn “**Register/Cancel**” → **[OK]**.
- 2 Chọn “**Register**” → **[OK]**.
 - Khi bạn được yêu cầu đăng ký điều khiển chính, chọn “**Main monitor**” → **[OK]**.
- 3 Chọn “**Repeater**” → **[OK]**.
- 4 Chọn mã số đăng ký của điều khiển phụ được đăng ký → **[OK]**.
 - Thực hiện các bước còn lại trong 2 phút.
- 5 Bộ khuếch đại tín hiệu:
Khi đang bật nguồn, ấn và giữ **[PROGRAM]** (①) trong khoảng 3 giây.
 - Đèn báo STATUS (②) nháy xanh lá cây.
 - Sau khi hoàn tất đăng ký, đèn báo sáng bình thường.



- 6 Điều khiển chính:
Ấn **[OFF]**.

Lưu ý:

- Nếu đăng ký hai bộ tiếp sóng, hãy đặt cách xa nhau trên 3 m để tránh nhiễu điện.
- Khi sử dụng thiết bị ở các tòa nhà riêng biệt hoặc qua khoảng cách xa, tình trạng ngắt kết nối và méo hình không thể cải thiện ngay cả khi sử dụng bộ khuếch đại tín hiệu.

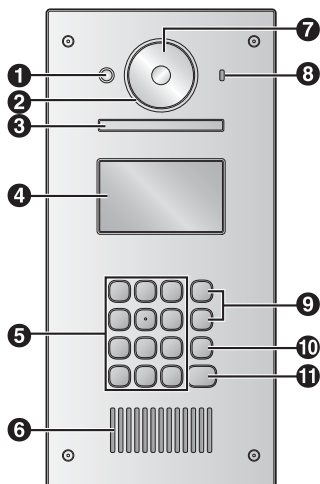
Phần này giải thích vận hành cơ bản của bộ phận gắn sảnh VL-V900 (Điện thoại gọi cửa dành cho chung cư/căn hộ) khi sử dụng với điều khiển chính VL-MW274.

Để biết thêm thông tin về các tính năng và vận hành, vui lòng truy cập trang web và tìm tài liệu:

<https://panasonic.net/cns/pcc/support/intercom/v900>

6.1 Các nút điều khiển

6.1.1 Bộ phận gắn sảnh



- ❶ **Cảm biến nhiệt**
Bật màn hình hiển thị khi phát hiện có khách.
- ❷ **Nắp thấu kính**
- ❸ **Đèn**
Chiếu sáng khi trời tối.
- ❹ **Màn hình hiển thị**
- ❺ **Bàn phím**
- ❻ **Loa**
- ❼ **Thấu kính camera**
- ❽ **Micro**
- ❾ **Nút tìm kiếm (▲ và ▼)**
Dùng để chọn danh mục hiển thị trên màn hình.
- ❿ **Nút hủy (X)**
- ⓫ **Nút gọi (📞)**

6.2 Thao tác bộ phận gắn sảnh

6.2.1 Gọi chủ nhà

Nhập số phòng

1. Nhập số phòng của chủ nhà.
2. Ấn [📞] để gọi.

Tim bằng chữ cái đầu tiên của tên

1. Ấn [✖].
2. Sử dụng bàn phím để nhập chữ cái đầu tiên của tên chủ nhà.
 - Ấn 1 phím liên tục để chọn các chữ cái tiếp theo.
 - Gọi ý hiển thị ở dưới góc màn hình.
3. Ấn [▲] hoặc [▼] để tìm kiếm tên mong muốn.
4. Ấn [📞] để gọi.

Tim kiếm bằng danh bạ

1. Ấn [▼].
2. Ấn [▲] hoặc [▼] để tìm kiếm tên mong muốn.
3. Ấn [📞] để gọi.

Chuyển hình ảnh hiển thị trên điều khiển chính

Trong khi đàm thoại qua điều khiển chính, ấn [#] để chuyển hình ảnh hiển thị trên điều khiển chính từ bộ

phần gắn sảnh sang camera. Để quay lại chế độ hình ảnh ở sảnh, ấn [✖].

6.2.2 Gọi lễ tân

1. Ấn [▼].
2. Ấn [▲] hoặc [▼] để tìm lễ tân.
3. Ấn [📞] để gọi.

6.2.3 Mở cửa bằng cách nhập mã mở khóa

1. Ấn [#].
2. Nhập mã mở khóa có 4 ký tự.
3. Ấn [📞].

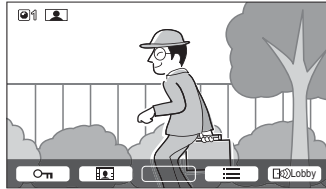
6.3 Vận hành điều khiển chính bằng bộ phận gắn sẵn

6.3.1 Màn hình xem hình ảnh của điều khiển chính

Hình ảnh từ bộ phận gắn sẵn



Hình ảnh từ camera



Biểu tượng trạng thái



Cho biết bộ phận gắn sẵn nào đang gọi, đang quan sát hoặc đang đàm thoại. ("1" hiển thị mã số thiết bị.)



Cho biết camera nào đang quan sát. ("1" hiển thị mã số thiết bị.)



Cho biết đang đàm thoại qua điều khiển chính.



Cho biết điều khiển chính đang quan sát.

6.3.2 Quan sát bên ngoài bằng bộ phận gắn sẵn hoặc camera

1 Ấn [].

- Nếu có nhiều thiết bị, chọn một thiết bị mong muốn → .
- Nếu gắn camera với bộ phận gắn sẵn, bạn có thể thay đổi quan sát từ bộ phận gắn sẵn sang camera bằng cách ấn [@Camera] hoặc [@Lobby].

2 Khi kết thúc, ấn **[OFF]**.

Lưu ý:

- Tùy thuộc vào thành phần hệ thống, quan sát có thể không khả dụng.

6.3.3 Mở cửa ra vào

Khi đàm thoại với khách hoặc quan sát qua bộ phận gắn sẵn hoặc camera, ấn .

6.3.4 Gọi đến máy lẻ

1 Ấn **[TALK]**.

2 Chọn máy lẻ mong muốn.

- Có thể hiển thị tối đa 4 máy lẻ.

3 Ấn → .

4 Khi kết thúc, ấn **[OFF]**.

6.4 Điều kiện và giới hạn của hệ thống

Lưu ý các hạn chế và điều kiện hệ thống dưới đây.

- Chỉ có thể xử lý một cuộc gọi hoặc quan sát trong một lần.
Cuộc gọi sau sẽ ngắt cuộc gọi hiện tại (nếu cuộc gọi hiện tại được ưu tiên ít hơn), hoặc không được kết nối (nếu cuộc gọi hiện tại được ưu tiên hơn).
Ưu tiên thấp: Quan sát
Ưu tiên trung bình: Các cuộc gọi thông thường (bộ phận gắn sẵn đến điều khiển chính, điều khiển chính đến máy lẻ PBX, v.v)
Ưu tiên cao: Cuộc gọi khẩn cấp
- Tất cả cuộc gọi và phiên quan sát bị ngắt kết nối sau khi thời lượng "timeout" được cài đặt trước kết thúc.
- Để thực hiện các vận hành trên, cần có các thiết bị tùy chọn và cấu hình cho các thiết bị này. Liên hệ quản lý tòa nhà để biết thêm thông tin.

7.1 Thông số kỹ thuật

Điều khiển chính (VL-MW274)

Nguồn điện	220-240 V AC, 50/60 Hz
Công suất tiêu thụ	Chế độ chờ: 1,9 W Chế độ hoạt động: 10 W
Kích thước (mm) (cao × rộng × sâu)	Xấp xỉ 158×243×29,5 (Trừ phần nhô ra)
Khối lượng	• VL-MW274: xấp xỉ 825 g
Môi trường hoạt động	Nhiệt độ xung quanh: xấp xỉ 0 °C đến +40 °C Độ ẩm tương đối (không ngưng tụ): đến 90 %
Màn hình hiển thị	Xấp xỉ 17,8 cm (7,0 inch) màn hình màu rộng)
Chế độ đàm thoại	Rảnh tay
Phương pháp lắp đặt	Gắn tường (giá treo kèm theo)
Dải tần	2,4 GHz đến 2,48 GHz
Công suất truyền RF	100 mW (tối đa)

Điện thoại cửa (VL-V522L)

Nguồn điện	Nguồn cấp cho điều khiển chính
Kích thước (mm) (cao × rộng × sâu)	Xấp xỉ 131×99×36,5 (trừ phần nhô ra)
Khối lượng	Xấp xỉ 200 g
Môi trường hoạt động	Nhiệt độ xung quanh: xấp xỉ 15 °C đến +55 °C Độ ẩm tương đối (không ngưng tụ): đến 90 %
Góc nhìn	Ngang: xấp xỉ 87° Dọc: xấp xỉ 66°
Phương pháp lắp đặt	Gắn tường (Đế gắn kèm theo)
Độ nhạy sáng tối thiểu	1 lx (trong khoảng 50 cm tính từ thấu kính camera)
Phương pháp chiếu sáng	Đèn LED

Điều khiển phụ (VL-W617)

■ Thân

Nguồn điện	Pin Ni-MH (3,6 V DC / 650 mAh)
Kích thước (mm) (cao × rộng × dày)	Xấp xỉ 157×52×35 (Trừ phần nhô ra)
Khối lượng	Xấp xỉ 175 g (gồm pin)
Môi trường hoạt động	Nhiệt độ xung quanh: xấp xỉ 0 °C đến +40 °C Độ ẩm tương đối (không ngưng tụ): đến 90 %
Màn hình hiển thị	Xấp xỉ 4,6 cm (1,8 inch, màn hình màu)
Dải tần	2,4 GHz đến 2,48 GHz
Công suất truyền RF	100 mW (tối đa)

*1 Khi sạc đầy ở nhiệt độ hoạt động là 20 °C.

*2 Khi nhiệt độ hoạt động là 20 °C. Thời gian sạc có thể tăng khi nhiệt độ môi trường thấp hơn mức này.

■ Bộ sạc pin

Nguồn điện	Bộ đổi nguồn AC (PQLV219) 6,5 V DC, 0,5 A
Công suất tiêu thụ	Chế độ chờ: 0,07 W (Khi điều khiển phụ không đặt trong bộ sạc) Trong quá trình sạc: 1,8 W
Kích thước (mm) (cao × rộng × dày)	Xấp xỉ 115×76×90 (kèm chân đế) (trừ phần nhô ra) Xấp xỉ 105×76×48 (không kèm chân đế) (trừ phần nhô ra)
Khối lượng	Xấp xỉ 115 g (bao gồm chân đế) Xấp xỉ 180 g (bao gồm bộ đổi nguồn AC)
Môi trường hoạt động	Nhiệt độ xung quanh: xấp xỉ 0 °C đến +40 °C Độ ẩm tương đối (không ngưng tụ): đến 90 %

7.2 Nhãn hiệu và nhãn hiệu đã đăng ký

- Phần mềm của thiết bị này dựa trên nền tảng của Independent JPEG Group.
- Tất cả nhãn hiệu đăng ký được trích dẫn trong tài liệu này là tài sản của các công ty tương ứng.